

BIÊN BẢN**Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty cổ phần Than Hà Lâm- Vinacomin**

- Tên công ty (tiếng Việt) **CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ LÂM - VINACOMIN.**

- Tên Công ty (tiếng Anh): **VINACOMIN -HA LAM COAL JOINT STOCK COMPANY.**

- Tên giao dịch: **VINACOMIN-HALAM COAL JOINT STOCK COMPANY.**

- Địa chỉ trụ sở Công ty: Số 1, Phố Tân Lập, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.

- Mã số doanh nghiệp: 5700101637;

- Thời gian tổ chức họp đại hội: Ngày 25 tháng 4 năm 2017,

- Địa điểm họp đại hội: Hội trường Công ty cổ phần Than Hà Lâm- Vinacomin. Địa chỉ: Số 1, Phố Tân Lập, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.

- Chương trình và nội dung cuộc họp: Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

I. Thành phần tham dự Đại hội gồm:

1- Ông: Phạm Trung Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2- Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

3- Các thành viên Ban kiểm soát

4- Cổ đông và người đại diện được cổ đông ủy quyền.

Tổng số người tham dự Đại hội **68** người sở hữu và đại diện sở hữu cho **20 414 692** cổ phần, chiếm tỷ lệ **80,32 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của toàn Công ty.

II. Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1- Chủ tọa Đại hội: Ông Phạm Trung Tuấn – Chủ tịch HĐQT Công ty

2- Thư ký: Ông Phạm Văn Tác – Đại diện cổ đông – Thư ký Công ty.

III. Ban kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội

1- Ông Phạm Văn Phần - Cổ đông - Trưởng Phòng Thanh tra- Pháp chế- Kiểm toán Công ty

2- Ông Trịnh Xuân Khoa - Cổ đông – Thành viên BKS Công ty

3- Ông Đoàn Ngọc Huy - Cổ đông – Phó Chánh Văn phòng Công ty

Tỷ lệ biểu quyết bầu ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu thành viên BKS:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1- Ông Phạm Văn Phần - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội.

- Các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền có đủ tư cách dự họp đại hội.

- Căn cứ Điều lệ, đại hội đủ điều kiện để tiến hành họp đại hội.

2- Ông Trương Ngọc Linh - Thành viên HĐQT: Trình bày Chương trình và Quy chế Đại hội.

Ông Phạm Trung Tuấn đại diện cổ đông Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam đề nghị không đưa nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh vào chương trình vì: Công ty đã đăng ký ngành nghề "Truyền tải và phân phối điện" do đó có chức năng hoạt động điện lực.

+ Đại hội biểu quyết không đưa nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh vào chương trình Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

+ Biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

+ Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Tỷ lệ biểu quyết

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

3- Ông Trần Mạnh Cường - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin, trong đó bao gồm một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

a) Tóm tắt kết quả SXKD năm 2016 (một số chỉ tiêu chủ yếu)

Vốn kinh doanh

Hiện nay Công ty có Vốn điều lệ là: 254.151.990.000 đồng (Hai trăm năm mươi bốn tỷ, một trăm năm mươi một triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng). Năm 2016 Công ty đã bảo toàn và phát triển nguồn vốn, chấp hành đầy đủ chính sách thuế và nghĩa vụ đối với Nhà nước, kinh doanh có lãi.

- Kết quả SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu)

+ Than nguyên khai sản xuất: 2.226.411 tấn/2.200.000 tấn = 101,20% ;

Trong đó: - Than hầm lò: 1.871.729 tấn/1.850.000 tấn = 101,17%;

- Than lộ thiên: 354.682 tấn/350.000 tấn = 101,34%;

+ Mét lò đào: 14.462 m/15.660 m = 92,35%;

Trong đó: - Mét lò XDCB: 1.270 m/1.270 m = 100%;

- Mét lò CBSX: 13.192 m/14.390 m = 91,67%;

+ Bốc xúc đất đá: 3.951.203 m³/3.948.000 m³ = 100,08%;

+ Tiêu thụ: 2.200.749 tấn/2.140.000 tấn = 102,83%;

+ Doanh thu SX than: 2.367,452 tỷ đồng/2.315,740 tỷ đồng = 102,23%;

+ Lợi nhuận sản xuất than: 54,393 tỷ đồng/28,099 tỷ đồng = 193,57%;

+ Lao động định mức: 3.850 người/3.860 người = 100%;

+ Tiền lương bq: 11,371 triệu đ/10,792 triệu đ/người/tháng = 105,36%.

* Giá trị ĐTXDCB thực hiện: 1.192,750 tỷ đ/1.423,573 tỷ đ = 83,78%

Trong đó: + Xây lắp: 285,641 tỷ đ/416,316 tỷ đ = 68,61%

+ Thiết bị: 854,796 tỷ đ/792,675 tỷ đ = 107,83%

+ KTCB khác: 52,313 tỷ đ/214,582 tỷ đ = 24,38%

b) Kế hoạch SXKD năm 2017 (một số chỉ tiêu chủ yếu)

+ Than nguyên khai: 2.600.000 tấn;

Trong đó: - Than hầm lò: 2.300.000 tấn;

- Than lộ thiên: 300.000 tấn;

+ Mét lò đào CBSX: 13.260 mét;

+ Bốc xúc đất đá: 2.700.000 m³;

+ Tiêu thụ: 2.495.000 tấn;

+ Doanh thu SX than: 2.650,031 tỷ đồng;

+ Lợi nhuận định mức: 33,471 tỷ đồng;

+ Lao động định mức: 3.856 người;

+ Tiền lương bình quân: 11,124 triệu đồng/người/tháng.

*** Kế hoạch Đầu tư XDCB**

Công ty tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2017 với tổng giá trị là: 357,642 tỷ đồng (Theo Thông báo số: 357/TKV-ĐT, ngày 25/01/2017 của Tổng giám đốc Tập đoàn TKV).

- Trong đó:
- Xây dựng: 3 tỷ đồng
 - Thiết bị: 322.897 tỷ đồng
 - Chi phí tư vấn và khác: 31.744 tỷ đồng

c) Ủy quyền: Đề nghị đại hội ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh KHSXKD năm 2017 của Công ty khi điều kiện SXKD có sự thay đổi, để kịp thời đảm bảo lợi ích của Công ty.

4- Bà Vũ Thị Minh Thanh – Kế toán trưởng (người được HĐQT ủy quyền) trình Đại hội các báo cáo:

a) Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2016 đã kiểm toán (đính kèm bảng Tổng hợp tiền lương, thù lao 2016)

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.245.210.084.063	2.404.647.369.620
2	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DVụ	2.245.210.084.063	2.404.647.369.620
3	Giá vốn hàng bán	1.858.985.402.387	1.933.908.192.219
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DVụ	386.224.681.676	470.739.177.401
5	Doanh thu hoạt động tài chính	11.003.511.541	472.930.011
6	Chi phí tài chính	155.499.587.699	203.036.275.200
7	Chi phí bán hàng	35.344.140.361	40.383.943.588
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	169.905.490.768	172.551.956.665
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	36.478.974.389	55.239.931.959
10	Thu nhập khác	8.732.529.724	3.313.614.352
11	Chi phí khác	5.563.965.144	4.160.528.014
12	Lợi nhuận khác	3.168.564.580	-846.913.662
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	39.647.538.969	54.393.018.297
14	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	8.727.520.773	11.092.930.662
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	30.920.018.196	43.300.087.635
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	854.98	961.32

17	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (đồng)	700	
----	---------------------------------	-----	--

- Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2016
+ **Bảng tài sản:**

Đơn vị: *Đồng*

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
	TÀI SẢN NGẮN HẠN	218.384.532.058	304.501.145.361
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	657.908.253	1.269.600.043
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	41.679.454.617	149.982.906.370
4	Hàng tồn kho	120.076.974.288	92.969.738.954
5	Tài sản ngắn hạn khác	55.970.194.900	60.278.899.994
	TÀI SẢN DÀI HẠN	2.982.020.078.567	3.877.275.365.159
7	Tài sản cố định	1.872.583.567.829	2.927.728.348.297
9	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
10	Tài sản dài hạn khác	1.109.436.510.738	949.547.016.862
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	3.200.404.610.625	4.181.776.510.520

+ **Bảng nguồn vốn:**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
	NỢ PHẢI TRẢ	2.943.177.753.830	3.881.249.566.090
1	Nợ ngắn hạn	424.393.623.082	597.614.075.886
2	Nợ dài hạn	2.518.784.130.748	3.283.635.490.204
	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	257.226.856.795	300.526.944.430
1	Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	254.151.990.000	254.151.990.000
2	Vốn khác của Chủ sở hữu		
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		

4	Quỹ đầu tư phát triển	4.171.570.099	4.171.570.099
5	Quỹ dự phòng tài chính		
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-1.096.703.304	42.203.384.331
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	3.200.404.610.625	4.181.776.510.520

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản	%		
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		6.82	7.28
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		93.18	92.72
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		91.93	92.81
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		8.07	7.19
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	Khả năng thanh toán nợ		0.51	0.51
	Khả năng thanh toán dài hạn		1.18	1.18
	Khả năng thanh toán nhanh		0.1	0.25
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		1.38	1.80
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		12.02	14.41
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0.97	1.04

- Tiền lương của cán bộ quản lý năm 2016: 4.164.163.236 (đ)

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số tiền lương (đ)
1	Trần Mạnh Cường	TV HĐQT- Giám đốc	468.000.000
2	Phạm Hồng Hạnh	TV HĐQT - Chủ tịch Công đoàn Công	103.023.654

		ty	
3	Trương Ngọc Linh	TV HĐQT- Phó giám đốc	414.000.000
4	Đinh Trung Kiên	TV HĐQT- Phó giám đốc BQLDA	214.278.816
5	Vũ Ngọc Thắng	TV HĐQT- Phó giám đốc	414.000.000
6	Bùi Hữu Đăng	TBKS chuyên trách	311.000.000
7	Mai Duy Ngọc	TVBKS- Chánh văn phòng	332.745.929
8	Trịnh Xuân Khoa	TV BKS- Phó phòng kế hoạch	287.114.837
9	Phạm Khắc Thừ	Phó giám đốc	414.000.000
10	Cao Việt Phương	Phó giám đốc	414.000.000
11	Nguyễn Văn Sơn	Phó giám đốc	414.000.000
12	Chu Duy Hải	Kế toán trưởng	126.000.000
13	Vũ Thị Minh Thanh	Kế toán trưởng	252.000.000
	Tổng cộng		4.164.163.236

- Mức tiền lương KH năm 2017 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 414.000.000 (đ). Tiền lương thanh toán thực tế được thực hiện trên cơ sở kết quả SXKD và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách.

b) Mức cổ tức thanh toán năm 2016 trả cho các cổ đông là 06% (Sáu phần trăm)/Vốn điều lệ ; Mức cổ tức thanh toán năm 2017 dự kiến trả cho các cổ đông dự kiến từ 5%/VĐL :- 7%/VĐL.

c) Mức thù lao hàng tháng cho thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2016 theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua:

TT	Chức danh kiêm nhiệm	Mức thù lao hàng tháng/01 người (100%)	Số người	Tổng số thù lao/năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000 đ x 20% = 5.400.000	01	64.800.000
2	Ủy viên HĐQT	23.000.000 đ x 20% = 4.600.000	04	220.800.000
3	Trưởng BKS	23.000.000 đ x 20% = 4.600.000	01	18.400.000
4	Ủy viên BKS + Thư ký	21.000.000 đ x 20% = 4.200.000	03	151.200.000
	Cộng:		09	455.200.000

(Riêng thù lao của Trưởng BKS, Công ty tạm ứng 04 tháng đầu năm, còn từ tháng 5/2016, Công ty có Trưởng BKS chuyên trách, nên không phải thanh toán tiền thù lao cho Trưởng BKS chuyên trách)

- Thù lao đã tạm ứng năm 2016: 364.160.000 (đ); số còn lại 91.040.000 (đ). Tổng số thù lao nêu trên thanh toán năm 2017.

- Số tiền thù lao năm 2017: Mức tiền thù lao thanh toán cho thành viên HĐQT, BKS năm 2017 (tính trên nền lương tại Phụ lục số 3.1 - Mức tiền lương của người quản lý, Ban hành kèm theo QĐ số 279/QĐ-TKV ngày 23/02/2017) và căn cứ Điều 31 Điều lệ trả thù lao cho Thư ký như sau:

TT	Chức danh kiêm nhiệm	Mức thù lao hằng tháng (đ)/người
1	Chủ tịch HĐQT	$27.000.000 \text{ đ} \times 20\% = 5.400.000 \times 12 \text{ tháng} \times 1 \text{ người} = 64.800.000 \text{ (đ)}$
2	Ủy viên HĐQT, Thư ký, Ủy viên BKS	$23.000.000 \text{ đ} \times 20\% = 4.600.000 \text{ đ} \times 12 \text{ tháng} \times 7 \text{ người} = 386.400.000 \text{ (đ)}$
	Cộng	Tổng số thù lao năm 2017: 451.200.000 (đ)

Mức thù lao năm 2017 sẽ được điều chỉnh khi pháp luật hoặc Tập đoàn TKV có quy định khác.

Thanh toán thù lao năm 2017: 6 tháng tạm ứng một lần 80% tiền thù lao 6 tháng cho các thành viên. Sau khi có kết quả SXKD và kết quả đánh giá phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên theo quy định của Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam, Công ty thực hiện việc chi trả.

- Kế hoạch tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được tính trên cơ sở Kế hoạch số 6026/TKV-KH ngày 22/12/2016 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam như sau: Lương Kế hoạch $23.000.000 \text{ đ} \times 1,5 \times 12 \text{ tháng} = 414.000.000 \text{ (đ)}$.

5- Ông Trương Ngọc Linh: Báo cáo về quản trị và hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT, hoạt động của Ban giám đốc, Kế toán trưởng năm 2016.

a) Hoạt động của HĐQT

- Thực hiện nhiệm vụ đúng thẩm quyền được quy định trong Điều lệ và Luật Doanh nghiệp. Thực hiện đúng Nghị quyết ĐHCĐ 2016. Quản lý Công ty trên cơ sở pháp luật, Quy chế, Quy định của Tập đoàn TKV và của Công ty.

- Tổ chức 26 cuộc họp trong năm để triển khai nhiệm vụ và phê duyệt kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật những nội dung Giám đốc trình, không gây trở ngại cho điều hành của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đảm bảo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm trước, đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT với Đảng ủy và Giám đốc Công ty. Đồng thời, quan tâm và thực hiện đầy đủ các yêu cầu đúng pháp luật, đúng điều lệ của Ban kiểm soát trong hoạt động kiểm soát.

- Thành viên HĐQT thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, không thành viên nào vi phạm pháp luật, quy chế, quy định của Công ty.

b) Đánh giá của HĐQT đối với Giám đốc điều hành và các phó giám đốc:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội năm trước và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Tổ chức thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu chủ yếu của KHSXKD năm 2016; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước...;

- Tổ chức khoán chi phí, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, không có nợ quá hạn hoặc nợ xấu; kinh doanh có lãi; bảo toàn và phát triển vốn.

- Tăng cường đầu tư đổi mới công nghệ CGH lò chợ nhằm tăng năng suất lao động, tăng sản lượng khai thác, giảm lao động trực tiếp và gián tiếp. Vận động các đơn vị, cá nhân trong Công ty phát huy sáng kiến hợp lý hóa SX để tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm; duy trì đủ số lượng sản phẩm để đáp ứng KH tiêu thụ

c) Đánh giá đối với Kế toán trưởng: Kế toán trưởng thực hiện chức trách nhiệm vụ, được giao theo quy định của pháp luật và của Công ty. Hạch toán kế toán, lập báo cáo thống kê đầy đủ, chi trả chế độ tiền lương, tiền thưởng cho người lao động kịp thời và đúng chế độ; quản lý tốt tài sản, nguồn vốn và huy động vốn đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty. Vì vậy, Báo cáo tài chính năm 2015 sau kiểm toán không có khoản nào bị ngoại trừ.

d) Phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 của HĐQT

- Thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với doanh nghiệp cổ phần do Nhà nước nắm cổ phần chi phối. Thực hiện các công việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 giao hoặc ủy quyền cho HĐQT theo đúng trình tự, thủ tục của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, tăng cường quản lý Công ty trên các mặt. Sắp xếp lại Bộ máy tổ chức cho phù hợp với đặc điểm, tình hình SXKD tại từng thời điểm; Tăng cường sự phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT với Đảng ủy, Giám đốc Công ty theo đúng Quy chế phối hợp đã ban hành, phân đấu tối đa hóa các khoản lợi nhuận hợp lý cho Công ty và bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

6. Ông Đinh Trung Kiên - Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo:

(1) Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Văn Trịnh và đề nghị Đại hội chấp nhận ông Phạm Trung Tuấn là thành viên HĐQT thay thế ông Nguyễn Văn Trịnh.

(2) Miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Mai Duy Ngọc.

Biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

7. Ông Phạm Văn Phấn – Trưởng ban kiểm phiếu bầu cử phổ biến nguyên tắc đề cử bầu bổ sung 01 thành viên BKS.

Ông Phạm Trung Tuấn là người đại diện theo ủy quyền của Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam đề cử ông Dương Minh Hòa - Cổ đông- Phó phòng Vật tư đề bầu làm thành viên BKS, Đại hội không ai đề cử và tự ứng cử Đại hội biểu quyết chốt 01 ứng viên nêu trên để bầu làm thành viên BKS:

Biểu quyết:

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

8. Ông Phạm Văn Phần – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn bầu thành viên BKS theo nguyên tắc bầu dồn phiếu. Đại hội thực hiện việc bỏ phiếu.

9. Ông Bùi Hữu Đăng – Trưởng ban kiểm soát trình các báo cáo sau

(1) Báo cáo của BKS về giám sát hoạt động đối với HĐQT, Giám đốc

a) Kết quả hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng Quản trị:

- Giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:

Trên cơ sở nội dung Nghị quyết đại hội, HĐQT đã triển khai thực hiện trong suốt quá trình SXKD như: Điều chỉnh KHSXKD khi điều kiện SXKD có sự thay đổi, chủ trương đầu tư có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với tình hình đặc điểm trong từng giai đoạn của Công ty; thực hiện cơ giới hóa trong khai thác than và đào lò; tăng cường công tác kỹ thuật an toàn; sắp xếp lại tổ chức, giảm lao động gián tiếp; theo dõi việc thực hiện kế hoạch SXKD tháng, quý, năm trên các mặt để giám sát hoạt động điều hành của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác, phân đấu các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, có lãi, thực hiện bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước; bảo đảm quyền, nghĩa vụ hợp pháp của doanh nghiệp, người lao động và các cổ đông.

- Giám sát hoạt động thông qua các phiên họp HĐQT

Qua giám sát cho thấy, các vấn đề Giám đốc trình HĐQT phê duyệt được HĐQT thảo luận và thống nhất phê duyệt kịp thời, không gây bất kỳ trở ngại nào cho hoạt động điều hành. Nội dung họp HĐQT đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT; trình tự, thủ tục và nội dung Nghị quyết, quyết định đảm bảo đúng pháp luật hiện hành.

Qua giám sát cho thấy, các vấn đề Giám đốc trình HĐQT phê duyệt đều được HĐQT phê duyệt kịp thời, không gây trở ngại cho hoạt động điều hành. Nội dung họp HĐQT đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT; trình tự, thủ tục và nội dung Nghị quyết, quyết định đảm bảo đúng pháp luật hiện hành.

b) Về hoạt động của ban giám đốc điều hành:

Năm 2016, Ban giám đốc điều hành đã bám sát Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để điều hành việc thực hiện KHSXKD.

Năm 2016, Ban giám đốc đã XD kế hoạch từng tháng, quý để điều hành. Đồng thời đề ra nhiều giải pháp nhằm tăng cường công tác an toàn; Đẩy mạnh SX, sử dụng có hiệu quả thiết bị cơ giới hóa lò chợ và thiết bị đào lò; nâng cao công tác quản trị các nguồn lực; quản trị chi phí, nhân sự, tài chính và quản trị rủi ro; từng bước cơ giới hóa phù hợp với tình hình đặc điểm của Công ty; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa SX; tăng năng suất lao động; bảo vệ tài nguyên; bảo vệ môi trường; chống thất thoát than; Ranh giới mỏ, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham ô...; phân đấu tiết giảm chi phí nâng cao chất lượng sản phẩm và hạ giá thành, từ đó nên đã đạt kết quả SXKD được như đã nêu trên.

(2) Báo cáo của BKS về hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS năm 2016:

Năm 2016, BKS đã triển khai và tổ chức thực hiện kiểm soát một số hoạt động có tính trọng tâm, trọng điểm như:

- + Thẩm định báo tài chính năm 2015,
- + Rà soát các quy chế;
- + Hoạt động quản lý điều hành sản xuất kinh doanh các quý, năm và gửi báo cáo lên Hội đồng thành viên TKV kịp thời gian theo quy định;
- + Kiểm soát hồ sơ về thuê ngoài khoan – bóc xúc – vận chuyển đất đá phục vụ khai thác lộ thiên năm 2016, Hồ sơ thủ tục về thực hiện kế hoạch sửa chữa lớn (TĐT) thiết bị 6 tháng đầu năm 2016; Kiểm soát hồ sơ thủ tục, hợp đồng mua sắm vật tư, thu hồi vật tư phế liệu và thủ tục nhượng bán; Tổ chức kiểm soát sổ sách kế toán, chứng từ thu chi- quỹ tiền mặt ...
- + Kiểm soát thực hiện kiểm soát xác suất thủ tục hồ sơ một số gói thầu thuộc dự án đầu tư dưới mức -50 mỏ Hà lâm – Công ty Than Hà Lâm;

Trên cơ sở kết quả kiểm soát những hoạt động nêu trên thấy: Công ty tuân thủ đúng pháp luật, không có thiếu sót trọng yếu; các yếu tố rủi ro có thể xảy ra được dự báo trước để có biện pháp phòng ngừa;

Năm 2016 Ban kiểm soát Công ty không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của các cổ đông đang nắm giữ của Công ty về HĐQT và ban Giám đốc điều hành;

Trên cơ sở kết quả tóm tắt nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá: Tập thể BKS và các thành viên BKS đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều của Công ty; quá trình kiểm soát đã phối kết hợp với HĐQT, Ban giám đốc điều hành, các phòng, ban chức năng để không gây trở ngại cho hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các mặt hoạt động khác của Công ty.

Tồn tại: Ban kiểm soát có một Trưởng ban chuyên trách, hai thành viên kiêm nhiệm, nên chưa thực hiện kiểm soát được toàn diện các hoạt động quản lý của Công ty.

(3) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

- Công tác hạch toán kế toán: Số liệu và hạch toán kế toán trên báo cáo quyết toán tài chính tại thời điểm 31/12/2016 về cơ bản phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành cũng như các Quy định của Pháp luật, Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

- Về số liệu báo cáo quyết toán tài chính năm 2016: Ban kiểm soát Công ty thống nhất với số liệu báo cáo quyết toán tài chính năm 2016 Công ty lập và đã được Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam kiểm toán.

- Một số chỉ tiêu đánh giá trên cơ sở báo cáo quyết toán tài chính năm 2016 đã được kiểm toán như sau:

- Hệ số bảo toàn vốn:

Nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2016 là: 300.527 triệu đồng tăng so với số đầu năm là : 43.300 triệu đồng;

Hệ số bảo toàn vốn: 1,17 lần tăng so với đầu năm 0,15 lần, như vậy tại thời điểm 31/12/2016 Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn:

Nợ phải trả thời điểm 31/12/2016 là: 3.881.249 triệu đồng tăng so với đầu năm là 938.071 triệu đồng;

Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 12,91 lần, tăng so với đầu năm là 1,52 lần;

Công ty thực hiện Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu cao và tăng so với đầu năm chủ yếu là do năm 2016 Công ty vay dài hạn để thực hiện đầu tư (dư vay dài hạn tại thời điểm 31/12/2016 là 2.974.031 tr.đồng tăng so với đầu năm 556.321tr.đồng);

- Hệ số khả năng thanh toán đến hạn:

Tài sản ngắn hạn thời điểm 31/12/2016: 304.501 triệu đồng tăng so với đầu năm 86.116 triệu đồng.

Nợ ngắn hạn thời điểm 31/12/2016: 597.614 triệu đồng tăng so với đầu năm 173.220 triệu đồng.

Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 0,51 lần;

(4) Báo cáo của BKS về lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2017

Đề nghị Đại hội lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty vì:

Công ty TNHH kiểm toán PKF Việt Nam là doanh nghiệp được tách ra từ Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (tiền thân là AFC Sài Gòn – là một trong những công ty kiểm toán đầu tiên của Bộ Tài chính Việt Nam, được thành lập tại TP Hồ Chí Minh từ năm 1995) theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên ngày 14/9/2015; Mã số doanh nghiệp 0313440640.

Giao cho Giám đốc Công ty thống nhất mức phí và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam. Nếu thỏa thuận không thành, đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán khác có trong danh sách của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

10 Thảo luận và phát biểu ý kiến:

Ông Phạm Trung Tuấn đề nghị điều chỉnh báo cáo kết quả SXKD năm 2016 như sau: Than tiêu thụ là 2.199.390 tấn; Tổng lợi nhuận là 54,393 tỷ đồng.

Ngoài ra không có đồng hoặc người đại diện nào có ý kiến

11. Ông Phạm Văn Phấn: Báo cáo Đại hội về kết quả kiểm bầu thành viên BKS.

- Tổng số người tham gia bầu cử 68 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho 20.414.692 có quyền bầu cử.

- Tổng số CP bầu ông Dương Minh Hòa tham gia BKS: 20.410.000 CP

Như vậy, ông Dương Minh Hòa trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát Công ty.

12. Ông Phạm Văn Phần báo cáo Đại hội 01 cổ đông (Nguyễn Trọng Tuyên, sở hữu 5.581 CP) không tiếp tục dự Đại hội. Nên số người dự họp còn lại là 67 người, sở hữu và đại diện sở hữu 20.409.111 CP (*tính 100% khi biểu quyết thông qua các báo cáo*)

13. Kết quả biểu quyết

(1) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin.

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(2) Đại hội ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh KHSXKD năm 2017 khi điều kiện và các yếu tố ảnh hưởng đến SXKD có sự thay đổi.

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(3) Biểu quyết Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(4) Biểu quyết mức lương KH năm 2017 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 414.000.000 (đ).

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(5) Biểu quyết: Mức cổ tức thanh toán năm 2016 trả cho các cổ đông là 6% (*Sáu phần trăm*)/Vốn điều lệ

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(6) Mức cổ tức thanh toán năm 2017 dự kiến từ 5%:-7%/Vốn điều lệ

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(7) Thông qua mức tiền thù lao thanh toán năm 2016 là 455.200.000 đ.

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(8) Mức thù lao thanh toán năm 2017 là 451.200.000 đ.

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(9) Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2016 và đánh giá hoạt động của cán bộ quản lý khác.

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(10) Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Văn Trịnh

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(11) Chấp thuận cho ông Phạm Trung Tuấn làm thành viên HĐQT thay thế ông Nguyễn Văn Trịnh.

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(12) Báo cáo của Ban kiểm soát về giám sát hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và hoạt động của BKS năm 2016

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(13) Báo cáo của BKS về thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(14) Báo cáo của BKS về kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(15) Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty:

Tên công ty: Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam

Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(16) Ông Phạm Văn Tác - Thư ký: Trình bày dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

(17) Chủ tọa xin ý kiến Đại hội về dự thảo Biên bản, không ai có ý kiến bổ sung và tán thành thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua biên bản đại hội

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(18) Chủ tọa xin ý kiến Đại hội về nội dung dự thảo Nghị quyết, không ai có ý kiến bổ sung và tán thành thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến hoặc ý kiến khác
100%	0%	0%

(19) Chủ tọa: Bế mạc Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Hà Lâm - Vinacomin kết thúc hồi 11h30 cùng ngày.

Biên bản đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 - Công ty cổ phần Than Hà Lâm-Vinacomin, 100% số phiếu biểu quyết tại Đại hội biểu quyết tán thành./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phạm Văn Tác

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN HÀ LÂM
VINACOMIN



Phạm Trung Tuấn
CHỦ TỊCH HĐQT